TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1560/2023/QĐST-VDS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Thanh Trúc.

Thư ký phiên họp: Ông Chu Minh Sang - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 67/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 02 năm 2023 về việc "Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 3633/2023/QĐST-VDS ngày 21 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Tấn N (Pham T), sinh năm 1967

Địa chỉ: 1 A, I A, Cộng hòa P.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Bình N1, sinh năm 1988 (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: B2-03 T, số E N, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

(theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 135, quyển số 03/2023-TP/CC-SCC/HĐUQ lập ngày 11/7/2023 tại Đ1 tại C Pháp)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị Yến T (Pham Thi Y), sinh năm 1968

Địa chỉ: C R, G P, Cộng hòa P.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Bình N1, sinh năm 1988 (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: B2-03 T, số E N, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

(theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 134, quyển số 03/2023-TP/CC-SCC/HĐUQ lập ngày 11/7/2023 tại Đ1 tại C Pháp)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 14/12/2022 của ông Phạm Tấn N, đơn yêu cầu độc lập ngày 11/7/2023 của bà Phạm Thị Yến T và các ý kiến trong quá trình giải quyết việc dân sự của bà Trần Bình N1 là người đại diện theo ủy quyền của ông N, bà T trình bày:

Ông, bà nội của ông Phạm Tấn N, bà Phạm Thị Yến T là ông Phạm Văn T1 (sinh năm 1900, chết năm 1955) và bà Trần Thị L (sinh năm 1906, chết năm 1964). Cha, mẹ của ông N, bà T là ông Phạm Tấn Đ (sinh năm 1939, chết ngày 21/9/2002) và bà Nguyễn Thị Tuyết L1 (sinh năm 1942). Ông N, bà T có cô là bà Phạm Thị D (sinh năm 1934, chết ngày 21/01/2011 theo bản sao Trích lục khai tử số 586/TLKT-BS ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh).

Khoảng năm 1977, ông Phạm Tấn N, bà Phạm Thị Yến T đi nước ngoài, sau đó định cư tại Cộng hòa P. Trước khi đi, ông N, bà T cư trú tại địa chỉ A S, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 2007, bà Phạm Thị D thực hiện thủ tục kê khai di sản thừa kế của cha, mẹ bà D, ông Đ để lại và có yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố ông Phạm Tấn N, bà Phạm Thị Yến T đã chết. Ngày 12/6/2007, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số 10/2007/QĐST-DS-VDS tuyên bố ông Phạm Tấn N, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị Yến T, sinh năm 1968 là đã chết, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông N, bà T.

Đến tháng 7/2022, ông N, bà T mới phát hiện bà D tuyên bố ông, bà đã chết trong khi ông N, bà T vẫn còn sống và định cư tại Pháp. Nay, ông Phạm Tấn N, bà Phạm Thị Yến T yêu cầu Tòa án hủy bỏ Quyết định số 10/2007/QĐST-DS-VDS ngày 12/6/2007 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh về việc tuyên bố ông Phạm Tấn N, bà Phạm Thị Yến T đã chết để khôi phục lại quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông N, bà T theo quy định của pháp luật, trong đó có liên quan đến nhà, đất tại địa chỉ A S, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên họp:

Bà Trần Bình N1 là người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Tấn N và bà Phạm Thị Yến T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều

367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt bà N1.

Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

Về tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã tuân theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp hôm nay; đương sự chấp hành các quy định pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên họp hôm nay.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu hủy quyết định tuyên bố công dân đã chết của ông Phạm Tấn N và bà Phạm Thị Yến T, hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 10/2007/QĐST-DS-VDS ngày 12/6/2007 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh về việc tuyên bố ông Phạm Tấn N, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị Yến T, sinh năm 1968 là đã chết, khôi phục lại quyền nhân thân và tài sản cho ông Phạm Tấn N và bà Phạm Thị Yến T theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] *Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự của đương sự:* Căn cứ đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ mà người yêu cầu giao nộp, có cơ sở để xác định đây là việc dân sự về việc yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người là đã chết. Ông Phạm Tấn N, bà Phạm Thị Yến T có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự theo quy định khoản 1 Điều 394 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thẩm quyền giải quyết:* Người yêu cầu là ông Phạm Tấn N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập là bà Phạm Thị Yến T hiện đang cư trú tại C Pháp, có người đại diện theo ủy quyền là bà Trần Bình N1 cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thẩm quyền giải quyết việc dân sự thuộc Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về yêu cầu hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 10/2007/QĐST-DS-VDS ngày 12/6/2007 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh về việc tuyên bố ông Phạm Tấn N, sinh năm 1967 và bà Phạm

Thị Yến T, sinh năm 1968 đã chết; khôi phục lại quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông N, bà T theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét thấy: Người yêu cầu là ông Phạm Tấn N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập là bà Phạm Thị Yến T hiện vẫn còn sống và đang cư trú tại C Pháp. Ông Phạm Tấn N có hộ chiếu số 22EC53148 do Pháp cấp ngày 01/7/2022; bà Phạm Thị Yến T có hộ chiếu số 18AF61726 do Pháp cấp ngày 08/02/2018. Trước khi đi nước ngoài, ông Phạm Tấn N, bà Phạm Thị Yến T cư trú tại số nhà A S, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định ông Phạm Tấn N, bà Phạm Thị Yến T là người bị Tòa án tuyên bố là đã chết trở về, do đó ông N, bà T yêu cầu hủy Quyết định số 10/2007/QĐST-DS-VDS ngày 12/6/2007 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; khôi phục lại quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông N, bà T theo quy định của pháp luật là có cơ sở để chấp nhận.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Tấn N, bà Phạm Thị Yến T mỗi người phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 2 Điều 39, các Điều 366, 367, 370, 372, 394 và Điều 395 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 73 Bộ Luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Phạm Tấn N và bà Phạm Thị Yến T:

1.1. Hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 10/2007/QĐST-DS-VDS ngày 12/6/2007 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh về việc tuyên bố ông Phạm Tấn N, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị Yến T, sinh năm 1968, nơi cư trú cuối cùng A S, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

1.2. Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Phạm Tấn N, bà Phạm Thị Yến T được khôi phục theo quy định tại Điều 73 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Phạm Tấn N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp

theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/0004073 ngày 01/02/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Phạm Tấn N đã nộp đủ lệ phí.

2.2. Bà Phạm Thị Yến T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2022/0001911 ngày 15/8/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm Thị Yến T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

3.1. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp họ không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc quyết định này được thông báo, niêm yết.

3.2. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án (T25).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Thanh Trúc